

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 34/2023/HS-ST.

Ngày: 12/5/2023.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Y Manh Adrong.

2, Ông Nguyễn Khắc Vũ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:
Ông Ksor Y Kon – Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2023 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 03/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2023/HSST-QĐ ngày 17/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/HSST-QĐ ngày 17/4/2023, Thông báo mở lại phiên tòa số 08/2023/TB-TA ngày 08/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn Q; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990, tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: T3, xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Kp3, phường AP, thành phố TA, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L, sinh năm 1964 và bà Vương Thị S, sinh năm 1967; có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2012;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01, Tại Bản án số 85/2020/HS-ST, ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, Hà Văn Q bị xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 31/08/2021 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 281/GCN của Trại giam Đắk Tân, Cục C10 Bộ Công an;

Bị cáo Hà Văn Q hiện đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày - Cục C10 – Bộ Công An đóng trên địa bàn xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh theo Bản án số 26/2023/HS-ST ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo được trích xuất đến Nhà tạm giữ Công an huyện Ea H’Leo, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lương Văn Ngh; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975, tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: T2, xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Th, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1949; có vợ là Hoàng Thị K, sinh năm 1984 và 01 người con sinh năm 2006;

Tiền sự: Tại Quyết định số 45/2019/QĐ-TA, ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk, Lương Văn Ngh bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 22 tháng, chấp hành xong ngày 04/11/2020;

Tiền án: Không;

Bị cáo Lương Văn Ngh đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty cổ phần Điện Gió TN Đắk Lắk 1. Địa chỉ: Buôn KD A, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đình T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Kh – chức vụ: Phụ trách công trách an toàn lao động. Địa chỉ: Buôn KD A, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- Người có quyền lợi và Ngh vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn M – sinh năm 1986. Địa chỉ: T9, xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

+ Bà Vương Thị S – sinh năm 1967. Địa chỉ: T3, xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 06 và đầu tháng 7/2022, Hà Văn Q và Lương Văn Ngh là những đối tượng không có việc làm ổn định, nhân thân xấu, nghiện ma túy rủ nhau đi lấy trộm kếp hàng rào bảo vệ tua bin điện gió tại các trụ điện gió của Công ty cổ phần điện gió TN Đắk Lắk 1 thuộc xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ đến 22 giờ, ngày cuối tháng 6 năm 2022, (không nhớ ngày cụ thể) Hà Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave

RSX, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 47D1-327.19 (xe do bà Vương Thị S, sinh năm 1967, HKTT và chỗ ở: T3, xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk là mẹ của Hà Văn Q làm chủ sở hữu) đến nhà Lương Văn Ngh rủ đi lấy trộm kẹp hàng rào để bán lấy tiền thì được Ngh đồng ý. Q điều khiển xe mô tô trên chõ Ngh đến trụ điện gió số 54 và một số trụ điện gió khác sử dụng 02 (hai) cờ lê 13 do Q chuẩn bị trước, tháo trộm được tổng cộng 60kg kẹp, tương đương với 117 cặp kẹp hàng rào bằng kim loại đựng trong một bao xác rắn màu trắng. Sau đó, Q chở Ngh đến vừa thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1986, tại t9, xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk bán 60kg kẹp trên được số tiền 480.000 đồng và cùng sử dụng tiêu xài hết. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt sản qua định giá là: 3.378.375 đồng.

Lần thứ hai: Buổi tối ngày cuối tháng 6/2022, Hà Văn Q tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen trên chõ Lương Văn Ngh đi lấy trộm kẹp hàng rào tại trụ điện gió số 49 và một số trụ điện gió khác, Q và Ngh sử dụng 02 cờ lê 13 tháo trộm được tổng cộng 80kg kẹp, tương đương với 156 cặp kẹp hàng rào bằng kim loại, đựng trong hai bao xác rắn màu trắng. Đến sáng ngày hôm sau, Q điều khiển xe mô tô trên chõ Ngh đến vừa thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn M bán 80kg kẹp trên được số tiền 640.000 đồng và cùng sử dụng tiêu xài hết. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt sản qua định giá là: 4.504.500 đồng.

Lần thứ ba: Vào đêm, một ngày đầu tháng 7/2022, Hà Văn Q tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen trên chõ Lương Văn Ngh đi lấy trộm kẹp hàng rào tại trụ điện gió số 53 và một số trụ điện gió khác, Q và Ngh sử dụng 02 cờ lê 13 tháo trộm được tổng cộng 158kg kẹp, tương đương với 308 cặp kẹp hàng rào kim loại, đựng trong hai bao xác rắn màu đỏ. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô trên chõ Ngh đến vừa thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn M bán 158kg kẹp hàng rào trên được số tiền 1.264.000 đồng và cùng sử dụng tiêu xài hết. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt sản qua định giá là: 8.893.500 đồng.

Tài sản bị Hà Văn Q và Lương Văn Ngh chiếm đoạt: 298kg kẹp hàng rào bảo vệ tua bin điện gió, tương đương với 581 cặp kẹp (mỗi cặp kẹp có đặc điểm gồm 02 thanh kim loại màu trắng, đều có kích thước 24cm x 4cm, được kết nối với nhau bằng 02 con ốc vặn kim loại, mỗi cặp có trọng lượng 0,5kg).

Tại kết luận định giá tài sản số 618/KL/HĐĐGTS, ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 581 cùm kẹp hàng rào kim loại bảo vệ Tua bin điện gió, có đặc điểm gồm: 02 thanh kim loại có kích thước 24cm x 04cm, có giá trị 16.776.375 đồng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 09/02/2023 truy tố các bị cáo Hà Văn Q và Lương Văn Ngh, về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn Q và Lương Văn Ngh, phạm tội “Trộm cắp tài

sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn Q mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 26/2023/HS-ST ngày 10/02/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/9/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn Ngh mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Đối với anh Nguyễn Văn M, là người thu mua 298kg kẹp hàng rào do Q và Ngh mang đến bán. Tuy nhiên, anh M không biết tài sản này do Q và Ngh phạm tội mà có, đồng thời đã giao nộp lại số kẹp trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Ea H’Leo, nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Văn M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với bà Vương Thị S, là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 47D1-327.19. Tuy nhiên, bà S không biết Hà Văn Q sử dụng làm phương tiện để phạm tội nên không có căn cứ xử lý Vương Thị S theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Ea H’Leo trả lại 298 kg kẹp hàng rào, tương đương với 581 cặp kẹp (mỗi cặp kẹp có đặc điểm gồm 02 thanh kim loại màu trắng, đều có kích thước 24cm x 4cm, được kết nối với nhau bằng 02 con ốc vặn kim loại) cho anh Phạm Văn Khanh, là người đại diện cho Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1 và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 47D1-327.19 cho bà Vương Thị S. Là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 02 cò lê 13, là công cụ Hà Văn Q và Lương Văn Ngh sử dụng để tháo các kẹp hàng rào, quá trình điều tra Hà Văn Q khai nhận không nhớ để ở đâu nên không thu giữ được, nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Nguyễn Văn M sau khi giao nộp lại số kẹp trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ea H’Leo, anh M không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền đã mua số kẹp nêu trên của các bị cáo, nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ai ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phù hợp với lời khai của bị hại tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập lưu tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào thời gian cuối tháng 06 và đầu tháng 7 năm 2022, tại các trụ điện gió số 53, 54, 49 và một số trụ điện gió khác của Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1, thuộc thôn 5 và thôn 7, xã EN, huyện E, tỉnh Đắc Lắc. Hà Văn Q và Lương Văn Ngh cùng nhau 03 lần lấy trộm kẹp hàng rào bằng kim loại của Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1, tổng cộng 581 cặp kẹp hàng rào, có trọng lượng 298 kg. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt qua định giá là 16.776.375 đồng.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố các bị cáo Hà Văn Q và Lương Văn Ngh, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hoạt động bản thân, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy và không có việc làm ổn định. Vì muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cho bản thân mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bởi các bị cáo đều là người trực tiếp thực hành, trước và trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân rõ vai trò của từng đối tượng, nên cần phân tích, đánh giá để áp dụng mức

hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo. Đối với bị cáo Ngh, đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo áp dụng biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời gian 22 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 04/11/2020. Đáng lẽ, bị cáo phải coi đó là bài học để tự cải tạo thành con người tốt, song chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vì phạm hành chính thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Xác định, đây không là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhưng có căn cứ kết luận bị cáo có nhân thân không tốt. Đối với bị cáo Q, ngày 20/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk bị xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 31/08/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích mà bị cáo Q lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, trong vụ án này các bị cáo đều phạm tội 02 lần trở lên nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, sau khi thực hiện các hành vi trộm cắp nêu trên, ngày 07/9/2022 tại khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương Hà Văn Q còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị bắt giữ. Tại Bản án số 26/2023/HS-ST ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã xử phạt Hà Văn Q 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày - Cục C10 – Bộ Công An đóng trên địa bàn xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, về cơ bản các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại vì tài sản phạm tội đã thu hồi và trả lại cho bị hại; các bị cáo đều là người đồng bào dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của tỉnh nên nhận thức có phần hạn chế, quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét lời luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là tương đối nghiêm khắc, nên hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn M, là người thu mua 298kg kẹp hàng rào do các bị cáo mang đến bán. Tuy nhiên, Nguyễn Văn M không biết tài sản này do Q và Ngh phạm tội mà có, đồng thời anh M cũng đã giao nộp lại số kẹp trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ea H'Leo, nên không có căn cứ xử lý anh Nguyễn Văn M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với bà Vương Thị S, là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave

RSX, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 47D1-327.19. Tuy nhiên, bà S không biết Hà Văn Q sử dụng làm phương tiện để phạm tội, nên không có căn cứ xử lý bà S theo quy định của pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Ea H'Leo trả lại 298 kg kẹp hàng rào, tương đương với 581 cặp kẹp (mỗi cặp kẹp có đặc điểm gồm 02 thanh kim loại màu trắng, đều có kích thước 24cm x 4cm, được kết nối với nhau bằng 02 con ốc vặn kim loại) cho anh Phạm Văn Khanh, là người đại diện cho Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1 và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 47D1-327.19 cho bà Vương Thị S, là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 02 cờ lê 13, là công cụ Hà Văn Q và Lương Văn Ngh sử dụng để tháo các kẹp hàng rào, quá trình điều tra Hà Văn Q khai nhận không nhớ để ở đâu nên không thu giữ được, nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Nguyễn Văn M sau khi giao nộp lại số kẹp trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ea H'Leo, anh M không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền đã mua số kẹp nêu trên của các bị cáo, nên không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Hà Văn Q và Lương Văn Ngh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tuy nhiên, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn Q và Lương Văn Ngh, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 26/2023/HS-ST ngày 10/02/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo Hà Văn Q phải

chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày 07/9/2022, được trừ thời gian bị cáo đã chấp hành án tính đến ngày 12/5/2023 là 08 tháng 05 ngày, thời gian chấp hành án còn lại là 01 (một) năm 03 (ba) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn Ngh 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt thi hành án.

Đối với anh Nguyễn Văn M, là người thu mua 298kg kẹp hàng rào do Hà Văn Q và Lương Văn Ngh mang đến bán. Tuy nhiên, Nguyễn Văn M không biết tài sản này do Văn Q và Lương Văn Ngh phạm tội mà có, đồng thời đã giao nộp lại số kẹp trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Ea H'Leo, nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Văn M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với bà Vương Thị S, là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 47D1-327.19. Tuy nhiên, bà S không biết Hà Văn Q sử dụng làm phương tiện để phạm tội nên không có căn cứ xử lý Vương Thị S theo quy định của pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Ea H'Leo trả lại 298 kg kẹp hàng rào, tương đương với 581 cặp kẹp (mỗi cặp kẹp có đặc điểm gồm 02 thanh kim loại màu trắng, đều có kích thước 24cm x 4cm, được kết nối với nhau bằng 02 con ốc vặn kim loại) cho anh Phạm Văn Khanh, là người đại diện cho Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1 và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 47D1-327.19 cho bà Vương Thị S. Là chủ sở hữu hợp pháp.

(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

- Đối với 02 cò lê 13, là công cụ Hà Văn Q và Lương Văn Ngh sử dụng để tháo các kẹp hàng rào, quá trình điều tra Hà Văn Q khai nhận không nhớ để ở đâu nên không thu giữ được, nên không đề cập giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần điện gió TN Đắc Lắc 1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Nguyễn Văn M sau khi giao nộp lại số kẹp trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ea H'Leo, anh M không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền đã mua số kẹp nêu trên của các bị cáo, nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết

26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Văn Q và Lương Văn Ngh, mỗi bị cáo được miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi Ngh vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận THAHS TAND huyện Ea H'Leo;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nụ